UBND TỈNH BẮC GIANG
**SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 20 /QĐ-SNN

*Bắc Giang, ngày 17 tháng 01 năm 2024*

# QUYẾT ĐỊNH
**Phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Lâm nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện**

## GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 83/QĐ-UBND ngày 12/01/2024 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành,được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Lâm nghiệp thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn;*

*Căn cứ Quyết định số 30/2023/QĐ-UBND ngày 19/9/2023 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bắc Giang;*

*Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Lâm nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện *(Có phụ lục kèm theo).*

**Điều 2.** Giao Văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng quy trình điện tử và cập nhật quy trình vào Hệ thống thông tin một cửa điện tử.

**Điều 3.** Thủ trưởng các cơ quan: Sở Thông tin và Truyền thông; UBND các huyện, thành phố; Văn phòng Sở Nông nghiệp và PTNT; các Hạt kiểm lâm huyện thuộc Chi cục Kiểm lâm và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

***Nơi nhận:***
- Như Điều 3;
- VP UBND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Chi cục Kiểm lâm;
- Lưu: VT, VP.

**KT.GIÁM ĐỐC**
**PHÓ GIÁM ĐỐC**

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
TỈNH BẮC GIANG

**Lê Bá Thành**

**Phụ lục**

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SNN ngày / 01/2024 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT)*

## PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

| TT | LĨNH VỰC/THỦ TỤC HÀNH CHÍNH | Thời gian giải quyết |
|---|---|---|
| | **LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP** | |
| 1 | Phê duyệt hoặc điều chỉnh phương án quản lý rừng bền vững của chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư hoặc hộ gia đình cá nhân liên kết thành nhóm hộ, tổ hợp tác trường hợp có tổ chức các hoạt động du lịch sinh thái | 22 ngày |

## PHẦN II. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP

**1. Phê duyệt hoặc điều chỉnh phương án quản lý rừng bền vững của chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư hoặc hộ gia đình cá nhân liên kết thành nhóm hộ, tổ hợp tác trường hợp có tổ chức các hoạt động du lịch sinh thái.**

***Quy trình nội bộ đối với trường hợp phê duyệt phương án***

| Thứ tự các bước | Nội dung công việc | Đơn vị/người thực hiện | Thời gian thực hiện (Ngày) |
|---|---|---|---|
| | **Tổng thời gian giải quyết** | | **22 ngày** |
| Bước 1 | - Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức.<br>- Số hóa hồ sơ, quét (scan) chuyển hồ sơ trên phần mềm Một cửa điện tử và chuyển hồ sơ giấy đến Hạt Kiểm lâm sở tại (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến) | Bộ phận Một của huyện | 1 ngày (8 giờ) |
| Bước 2 | Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm tiếp nhận/phân công cho chuyên viên xử lý hồ sơ | Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm | 1 ngày (8 giờ) |
| Bước 3 | Chuyên viên thẩm định hồ sơ:<br>-Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì tham mưu văn bản trả lại và nêu rõ lý ro;<br>- Trường hợp, hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ:<br>+ Lấy ý kiến bằng văn bản của các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện có liên quan.<br>+ Tổng hợp, đánh giá, hoàn thiện Phương án<br>+ Lập Tờ trình, dự thảo Quyết định phê duyệt trình Lãnh đạo Hạt xem xét, trình ký. | Chuyên viên | 11 ngày (88 giờ) |
| Bước 4 | Kiểm tra nội dung tờ trình và Dự thảo Quyết định:<br>- Trường hợp hồ sơ sau thẩm định đủ điều kiện: Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm ký Tờ trình đề nghị phê duyệt.<br>- Trường hợp sau thẩm định hồ sơ không đủ điều kiện, tham mưu cho UBND cấp huyện báo cáo bằng văn bản cho Chủ rừng và nêu rõ lý do | Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm | 2 ngày (16 giờ) |
| Bước 5 | Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả thủ tục hành chính kèm theo hồ sơ (cả hồ sơ giấy và điện tử) đến Văn phòng UBND cấp huyện. | Văn thư Hạt Kiểm lâm | 1 ngày (8 giờ) |
| Bước 6 | Tiếp nhận Tờ trình và Hồ sơ Phương án; phân cho chuyên viên phân công bộ phận chuyên môn xử lý. | UBND cấp huyện | 6 ngày ( 48 giờ) Giờ làm |
| Bước 7 | Chuyên viên xử lý, trình lãnh đạo Văn phòng, trình Lãnh đạo UBND cấp huyện ký duyệt | | |

| | | | |
|---|---|---|---|
| Bước 8 | Lãnh đạo UBND cấp huyện ký duyệt Quyết định phê duyệt phương án quản lý rừng bền vững | | việc (do Văn phòng tham mưu Lãnh đạo UBND cấp huyện tự chia) |
| Bước 9 | Công chức một cửa nhận kết quả, thực hiện số hóa kết quả đính trên phần mềm một cửa điện tử trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. | | |
| **Tổng thời gian** | **176 giờ làm việc (theo quy định TTHC này được giải quyết trong 22 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)** | | |

***Quy trình nội bộ đối với trường hợp điều chỉnh phương án***

| Thứ tự các bước | Nội dung công việc | Đơn vị/người thực hiện | Thời gian thực hiện (Ngày) |
|---|---|---|---|
| | **Tổng thời gian giải quyết** | | **22 ngày** |
| Bước 1 | - Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức.<br>- Số hóa hồ sơ, quét (scan) chuyển hồ sơ trên phần mềm Một cửa điện tử và chuyển hồ sơ giấy đến Hạt Kiểm lâm sở tại (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến) | Bộ phận Một của huyện | 1 ngày<br>(8 giờ) |
| Bước 2 | Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm tiếp nhận/phân công cho chuyên viên xử lý hồ sơ | Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm | 1 ngày<br>(8 giờ) |
| Bước 3 | Chuyên viên thẩm định hồ sơ:<br>-Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì tham mưu văn bản trả lại và nêu rõ lý ro;<br>- Trường hợp, hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ:<br>+ Lấy ý kiến bằng văn bản của các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện có liên quan.<br>+ Tổng hợp, đánh giá, hoàn thiện Phương án<br>+ Lập Tờ trình, dự thảo Quyết định phê duyệt điều chỉnh trình Lãnh đạo Hạt xem xét, trình ký. | Chuyên viên | 11 ngày<br>(88 giờ) |
| Bước 4 | Kiểm tra nội dung tờ trình và Dự thảo Quyết định:<br>- Trường hợp hồ sơ sau thẩm định đủ điều kiện: Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm ký Tờ trình đề nghị phê duyệt.<br>- Trường hợp sau thẩm định hồ sơ không đủ điều kiện, tham mưu cho UBND cấp huyện báo cáo bằng văn bản cho Chủ rừng và nêu rõ lý do | Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm | 2 ngày<br>(16 giờ) |
| Bước 5 | Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả thủ tục hành chính kèm theo hồ sơ (cả hồ sơ giấy và điện tử) đến Văn phòng UBND cấp huyện. | Văn thư Hạt Kiểm lâm | 1 ngày<br>(8 giờ) |
| Bước 6 | Tiếp nhận Tờ trình và Hồ sơ điều chỉnh PA; phân cho chuyên viên phân công bộ phận chuyên môn xử lý. | UBND cấp huyện | 6 ngày<br>( 48 giờ)<br>Giờ làm việc (do Văn phòng tham mưu Lãnh đạo UBND cấp huyện tự chia) |
| Bước 7 | Chuyên viên xử lý, trình lãnh đạo Văn phòng, trình Lãnh đạo UBND cấp huyện ký duyệt | | |
| Bước 8 | Lãnh đạo UBND huyện ký duyệt Quyết định phê duyệt điều chỉnh phương án quản lý rừng bền vững | | |
| Bước 9 | Công chức một cửa nhận kết quả, thực hiện số hóa kết quả đính trên phần mềm một cửa điện tử trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. | | |
| **Tổng thời gian** | **176 giờ làm việc (theo quy định TTHC này được giải quyết trong 22 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)** | | |